

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ Đ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 79/2018/HSST

Ngày : 28/6/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

+ *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa* : Ông HOÀNG TRÌNH

+ *Các Hội thẩm nhân dân*:

1/. Ông NGUYỄN TIẾN HƯỜNG

2/. Bà TRẦN THỊ NGOC KIM

- Thư ký phiên tòa: Ông NGUYỄN VĂN ĐỒNG - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, Lâm Đồng tham gia phiên tòa:
Bà HOÀNG THỊ THẨM - Kiểm sát viên

Hôm nay, ngày 28 tháng 6 năm 2018, tại Hội trường Ủy ban nhân dân Phường 8, thành phố Đ, Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 85/2018/HSST ngày 12 tháng 6 năm 2018; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 80/QĐ-HSST ngày 15 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **TRẦN ANH T**. Sinh ngày 10 tháng 7 năm 1994. Nơi sinh: Lâm Đồng. Nơi ĐKNKTT: Thôn P, xã Đ, huyện Đ, Lâm Đồng. Chỗ ở: Thôn P, xã Đ, huyện Đ, Lâm Đồng. Trình độ học vấn: Lớp 9/12. Nghề nghiệp: Làm vườn. Con ông: Trần Quốc T, sinh năm 1968; Con bà: Dương Thị O, sinh năm 1973. Hiện ở tại: Thôn P, xã Đ, huyện Đ, Lâm Đồng. Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt ngày 09/3/2018. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đ, Lâm Đồng, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Anh T là đối tượng nghiện chất ma túy (Heroin) từ giữa năm 2017. Quá trình sử dụng ma túy, T có quen một đối tượng tên D (Không rõ lai lịch, địa chỉ) nên thường đến phòng trọ của D tại số 45- Ngõ Thị S, Phường 4, thành phố Đ, Lâm Đồng chơi. Khoảng 09 giờ ngày 09/3/2018, T đến phòng trọ của D chơi và được D cho sử dụng ma túy. Sau khi sử dụng ma túy, D có đưa cho T 03 tép ma túy và nói T cất giữ trong người, khi nào có người hỏi mua thì bán giúp cho D. Sau đó Tài vẫn ở lại phòng trọ của D, đến khoảng 13 giờ cùng ngày có Trần Văn B, sinh năm 1981, trú tại: E 1, C5 – Đ, Phường 4

ra một trong ba tép ma túy D đưa cho T trước đó giao cho B, còn lại 02 tép T vẫn giữ trong người, Sau khi bán ma túy cho B thì D bảo Tài ở lại phòng trọ của D, còn D đi ra ngoài có việc, B cũng ở lại phòng trọ của D chơi với T. Đến khoảng 14 giờ cùng , thành phố Đ, Lâm Đồng đến phòng trọ của D hỏi mua 01 tép ma túy với giá 250.000 đồng thì D đồng ý bán. Sau khi nhận tiền của B, D nói Tài đưa ma túy cho B thì Tài lấy ngày, Công an thành phố Đ, Lâm Đồng kiểm tra phòng trọ, phát hiện, bắt quả tang Trần Anh T cùng tang vật gồm 02 tép ma túy T đang cất giữ trong túi quần và 01 tép ma túy Trần Văn B vừa mua của T và D, đang cất giữ trong túi quần..

Tại Kết luận giám định số 552/GĐ-PC54 ngày 13/3/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: Mẫu cục bột đựng trong 02 đoạn ống hút nhựa được niêm phong (thu giữ của Trần Anh T) gửi giám định có khối lượng 0,1252 gam là Heroin và mẫu cục bột đựng trong 01 đoạn ống hút nhựa được niêm phong (thu giữ của Trần Văn B) gửi giám định có khối lượng 0,0765 gam là Heroin. Heroin là chất ma túy, nằm trong danh mục I, STT 20, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ;

Tổng khối lượng Heroin Trần Anh T tàng trữ với mục đích để bán lại cho người khác là 0,2017 gam, trong đó có 0,0765 gam Tài và D đã bán cho Trần Văn B. Ngoài ra Trần Anh T còn thừa nhận trước đó đã bán ma túy giúp D 4-5 lần nhưng không biết người mua. Quá trình điều tra, chưa xác định được người mua nên chưa đủ căn cứ để xử lý đối với Trần Anh Tài về hành vi mua bán nhiều lần. Riêng D, sau khi Tài bị bắt đã bỏ đi, đến nay chưa biết D đang ở đâu nên chưa bắt được.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Anh T không thắc mắc, khiếu nại gì đối với Kết luận của Cơ quan giám định nói trên.

Tại Cáo trạng số 87/CT-VKS ngày 11/6/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng truy tố Trần Anh T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Anh T khai nhận vào ngày 09/3/2018 bị cáo đã có hành vi nhận 03 tép Heroin của một đối tượng tên D, không rõ lai lịch, ở trọ tại Phường 4, thành phố Đà Lạt, sau đó tàng trữ để nếu có người mua thì bán lại và bị cáo đã cùng D vừa bán lại cho Trần Văn B 01 tép thì sau đó bị bắt với các hành vi cụ thể như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu là đúng, bị cáo không thắc mắc hay khiếu nại gì về nội dung bản Cáo trạng.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, Lâm Đồng giữ quyền công tố luận tội và tranh luận như sau: Tại phiên tòa bị cáo Trần Anh T đã khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, không có nội dung gì thay đổi, hành vi của bị cáo tàng trữ 0,2017 gam Heroine với mục đích để bán lại cho người khác kiếm lời, trước khi bị bắt bị cáo đã cùng D vừa bán cho Trần Văn B 0,0765 gam Heroin, sau đó thì bị phát hiện và bị bắt, có đủ các yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Do đó Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị áp dụng khoản 1 điều 251; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Trần Anh T từ 36 đến 42 tháng tù. Về xử lý vật chứng, đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo qui định của pháp luật. Bị cáo không có tranh luận gì với Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố và chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an thành phố Đ, Lâm Đồng và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, Lâm Đồng và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại nào về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được tiến hành hợp pháp.

Về hành vi phạm tội của bị cáo Trần Anh T: Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ nhận thức, bị cáo biết rất rõ việc mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy, trong đó có Heroin là hành vi trái pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo nhận và tàng trữ 0,2017 gam Heroin với mục đích để bán lại cho người khác kiếm lời. Quá trình điều tra, bị cáo khai nhận mới nhận ma túy của D buổi sáng ngày 09/3 2018 và mới cùng D bán cho B 0,0765 gam thì sau đó đã bị bắt, hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, trái pháp luật và gây mất trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Biên bản phạm tội quả tang, lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Có đủ căn cứ kết luận bị cáo Trần Anh T đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm đối với bị cáo được qui định tại điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 như Cáo trạng và kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Về tình tiết định khung hình phạt: Hành vi của bị cáo tàng trữ 0,2017 gam Heroine và bán lại cho người khác 01 lần, không thuộc trường hợp định khung hình phạt tăng nặng nào theo qui định tại điều 251 Bộ luật hình sự nên bị cáo chỉ bị xét xử theo khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo không có tình tiết tăng nặng hình phạt nào theo qui định tại khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015

Sau khi bị bắt, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ hình phạt qui định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, cần áp dụng để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Về áp dụng hình phạt bổ sung: Xét quá trình điều tra và tại phiên tòa không xác định được bị cáo có nguồn thu nhập gì đáng kể từ việc Tàng trữ và Mua bán trái phép chất ma túy nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Các loại vật chứng đã thu giữ trong quá trình điều tra vụ án gồm:

- + Một phong bì đã được niêm phong, bên trong đựng bao gói vật chứng trước khi giám định, xét không có giá trị sử dụng nên tịch thu để tiêu hủy;

- + Một điện thoại di động hiệu Samsung, vỏ màu đen (đã qua sử dụng); Một điện thoại di động hiệu Mobell, vỏ màu đen, viền đỏ (đã qua sử dụng), xét không liên quan đến việc liên lạc để thực hiện hành vi mua bán ma túy nên trả lại cho bị cáo.

Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo qui định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] . Tuyên bố bị cáo Trần Anh T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

[2] . Áp dụng khoản 1 điều 251; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Trần Anh T 03 (Ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/3/2018.

[3]. Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

+ Tịch thu để tiêu hủy: Một phong bì đã niêm phong đựng bao gói vật chứng trước khi giám định;

+ Trả lại cho bị cáo: Một điện thoại di động hiệu Samsung, vỏ màu đen (đã qua sử dụng) và một điện thoại di động hiệu Mobell, vỏ màu đen viền đỏ (đã qua sử dụng).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt ngày 12/6/2018).

[4]. Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về lệ phí, án phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND thành phố Đ;
- Công an thành phố Đ;
- Thi hành án thành phố Đ;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Bộ phận theo dõi THA phạt tù;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Trình